

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ML
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST

Ngày: 31 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ML, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đình Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai.

2. Ông Nguyễn Văn Linh.

- Thư ký phiên tòa: Thiều Tất Lơ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đỗ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2023/TLST - HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Điều Văn Tn; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/9/1991; Tại: Thị xã ML, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản L, xã N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Điều Văn Dn (đã chết) và bà Chu Thị Xn, sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Có 01 tiền án do bị can chưa chấp hành xong khoản thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.140.000đ (một triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) của Bản án số 04/2016/HSST ngày 30/11/2016 của Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên; Tiền sự: Có 01 tiền sự “Ngày 13/08/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã ML ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với gian là 24 tháng”; Nhân thân: Ngày 28/09/2015 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 09 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS, đã chấp hành xong hình phạt. Ngày 30/11/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 18 tháng tù,

về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS, đã chấp hành xong hình phạt chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/3/2018; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/9/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ML; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lò Văn Mi; tên gọi khác: Không; sinh ngày 02/11/1992; Tại: Thị xã ML, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản H, xã N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Th, sinh năm 1952 và bà Lò Thị Dn, sinh năm 1954; Bị cáo có vợ là Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1993 (Đã ly hôn) và con có 01 người con sinh năm 2012; Tiền án: 01, “Ngày 30/09/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 02 (hai) năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt với các bản án chưa chấp hành thì bị cáo còn phải chấp hành 06 năm 01 tháng 25 ngày tù, bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2021. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích”; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị cơ quan nhà nước nào xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/9/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ML; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Sìn Đại Thh, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Bản Hl, xã N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

- Chị Lù Thị Dg, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Bản M2, xã P, huyện M, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

- Anh Vàng Văn Th1, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Bản M2, xã P, huyện M, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

- Anh Sìn Văn D1, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Bản Hl, xã N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 03/9/2022, Lò Văn Mi một mình từ nhà sang bản H, xã N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên để gặp Sìn Đại Thh mục đích rủ Thh đi làm thuê. Đến nhà Thh qua nói chuyện Mi rủ Thh đi lên xã P, huyện M, tỉnh Điện Biên để sử dụng Heroine cùng nhau. Thh đồng ý lấy xe máy nhãn hiệu YAMAHA Taurus màu trắng đen biển kiểm soát 27X1-001.38 chở Mi lên khu vực bản Ló, xã N, thị xã ML, trên đường thì gặp Điều Văn Tn. Tn biết được Mi, Thh đang trên đường đi xã P,

huyện M để tìm Heroine sử dụng, nên Tn xin đi cùng, sau đó Thh điều khiển xe máy chở sau lần lượt Mi và Tn.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì đến khu vực bản M2, xã P, huyện M, tỉnh Điện Biên, Mi chỉ đường cho Thh điều khiển xe vào thẳng gầm sàn nhà Lò Thị Dg (Lò Văn Mi quen biết với vợ chồng Lò Thị Dg), lúc đó Dg đang ngồi một mình dưới gầm sàn. Thấy vậy Mi, Tn, Thh dừng xe cách chỗ Dg ngồi khoảng 2,5m thì xuống xe, Mi đi đến chỗ Dg ngồi cách khoảng hơn 1m hỏi Dg bằng tiếng dân tộc Thái “ở nhà à”, Dg trả lời bằng tiếng dân tộc Thái: “ừ ở nhà”, sau đó Mi tiếp tục hỏi “Có thuốc không?” (nghĩa là: Có Heroine không); Dg trả lời “Lên nhà uống nước đi”. Sau đó Mi, Tn, Thh cùng nhau đi lên cầu thang để lên ngồi bàn uống nước ngoài ban công. Mi với Tn ngồi ở hàng ghế dài kê sát vách gỗ của nhà, Mi ngồi cách cửa phụ vào nhà khoảng 1,5m, Tn ngồi cạnh phía tay trái của Mi còn Thh ngồi một mình ở ghế phía đối diện (sát lan can) cách cửa phụ vào nhà 1,5m. Tại đây, Tn ngồi cạnh Mi lấy 01 tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đưa cho Mi để nhờ mua ma túy với Dg, Mi nhận tờ tiền cất vào túi quần bên phải. Khoảng 2 phút sau Dg đi lên nhà đi đến chỗ cửa ra đứng sát cửa thò đầu ra ngoài. Lúc này, Mi đứng dậy đi đến phía cửa nói với Dg bằng tiếng Thái: “Lấy cho em hai trăm nghìn thuốc (Heroine)” đồng thời tay phải cho vào túi quần lấy 02 (hai) tờ tiền mệnh giá loại 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đưa cho Dg. Dg cầm tiền đi xuống gầm sàn lấy xe máy đi ra ngoài. Khoảng 20 phút sau, Dg đi xe máy quay về đi theo lối cầu thang bên bếp vào nhà đứng ở trong nhà ngay sát cửa phụ vào nhà và gọi bằng tiếng dân tộc Thái: “Mi ơi! vào lấy thuốc đi”. Sau đó Mi một mình đi vào trong nhà, Dg lấy trong túi áo bên phải đưa ra cho Mi 02 gói Heroine được gói bằng túi nilon màu xanh. Quá trình đưa Heroine chỉ diễn ra giữa Mi và Dg, Tn và Mi khuất tầm nhìn không chứng kiến, tận mắt nhìn thấy. Mi cầm 2 gói Heroine đồng thời gọi Tn với Thh vào nhà. Còn Dg đi ra cửa chính và ngồi ở lan can. Trong nhà Mi đưa cho Tn một gói Heroine, sau khi nhận được gói Heroine thì Mi và Tn cùng nhau xin sử dụng Heroine trong khu vực bếp. Nhưng Dg không trả lời gì. Cả ba cùng nhau đi vào trong gian bếp và sử dụng Heroine bằng hình thức chích (mỗi người dùng một bơm kim tiêm đã chuẩn bị sẵn từ trước). Mi chia heroine mua được cho Thh để cùng sử dụng chung cả hai đã sử dụng hết số heroine đã mua được. Tn sử dụng riêng 01 gói Heroine nhưng không sử dụng hết số còn lại Tn gói vào giấy bạc màu vàng của vỏ bao thuốc lá và cầm trên tay.

Khoảng 05 phút sau khi sử dụng Heroine xong cả ba ra ban công ngồi uống nước thì thấy Vàng Văn Thh (chồng của Dg) đã ngồi ở bàn uống nước. Nói chuyện một lúc thì Thh chở Mi, Tn đi về thị xã ML, trên đường đi cả ba đã vứt bơm kim tiêm dọc đường. Tn cầm gói Heroine còn lại được gói trong tờ giấy bạc ở lòng bàn tay trái. Mi và Thh không biết việc Tn còn cầm Heroine để mang về. Đến hồi 17 giờ

30 phút cùng ngày, khi cả ba đi về đến khu vực ngã ba Quốc lộ 6 và Quốc lộ 12 thuộc Bản Hc, phường L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên thì phát hiện bắt quả tang thu giữ của Điều Văn Tn 01 gói nhỏ giấy bạc màu trắng của vỏ bao thuốc lá bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi Heroine). Điều Văn Tn và Lò Văn Mi khai nhận đó là ma túy của Điều Văn Tn nhờ Lò Văn Mi mua hộ, mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Sìn Đại Thh một chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Taurus màu trắng đen biển kiểm soát 27X1-001.38. Sau đó Điều Văn Tn và Lò Văn Mi được áp giải về cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã ML để điều tra, làm rõ.

Đến 13 giờ 20 phút, ngày 04/9/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ML tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Thị Dg, quá trình khám xét không thu giữ được vật chứng, các đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy và chưa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 03/9/2023 đã xác định vật chứng nghi Heroine thu giữ của Điều Văn Tn và Lò Văn Mi có tổng khối lượng 0,14 gam, trích 0,09 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại có khối lượng 0,05 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1216/GĐ - PC09 ngày 11/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Điều Văn Tn và Lò Văn Mi gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine (Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018).

Tại phiên tòa các bị cáo Điều Văn Tn, Lò Văn Mi một lần nữa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKSML, ngày 15/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên đã truy tố các bị cáo Lò Văn Mi về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và Điều Văn Tn về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện VKSND thị xã ML, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Điều Văn Tn từ 18 tháng đến 24 tháng tù; Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, Điều 38, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn Mi từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam Heroine; Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Taurus màu trắng đen biển kiểm soát 27X1 - 001.38, số máy 113857, số khung 113856, xe cũ, đã qua sử dụng cho

ông Sìn Văn D1; Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Các bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho mình và không có ý kiến tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát về bản luận tội. Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm án, ngoài ra các bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các bị cáo: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 03/9/2023, tại ngã ba Quốc lộ 12 thuộc bản Hốc, phường Na Lay, thị xã ML, tỉnh Điện Biên tổ công tác Công an thị xã ML phối hợp với tổ công tác số 2 kế hoạch 1266 Công an tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính đối với Sìn Đại Thh đang điều khiển xe máy BKS 27X1- 001.38 chở bị cáo Lò Văn Mi và bị cáo Điêu Văn Tn ngồi sau. Quá trình kiểm tra phát hiện bị cáo Điêu Văn Tn cất giấu 01 gói Heroine được bọc bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng của vỏ bao thuốc lá có khối lượng 0,14 gam. Tại chỗ bắt quả tang bị cáo Tn và bị cáo Mi cùng khai nhận số Heroine trên là của bị cáo Tn nhờ bị cáo Mi mua hộ với giá 100.000đ. Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 03/9/2022 các bị cáo cùng với Sìn Đại Thh đi bằng xe máy nhãn hiệu YAMAHA Taurus màu trắng đen biển kiểm soát 27X1-001.38 lên xã P, huyện M, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày các bị cáo cùng với Thh đến khu vực bản M2, xã P, huyện M, tỉnh Điện Biên, do quen biết với Lù Thị Dg từ trước nên bị cáo Mi chỉ đường cho Thh điều khiển xe vào thẳng gầm sàn nhà Lù Thị Dg, lúc đó Dg đang ngồi một mình dưới gầm sàn. Sau đó Mi, Tn, Thh cùng nhau đi lên cầu thang để lên ngồi bàn uống nước ngoài ban công. Tại đây, Tn ngồi cạnh Mi lấy 01 tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đưa cho Mi để nhờ mua ma túy với Dg, Mi nhận tờ tiền cất vào túi quần bên phải. Khoảng 2 phút sau Dg đi lên nhà đi đến chỗ cửa ra đứng sát cửa thò đầu ra ngoài. Lúc này, Mi đứng dậy đi đến phía cửa trực tiếp hỏi Dg bằng tiếng Thái để mua ma túy, đồng thời lấy 02 tờ tiền mệnh giá loại 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đưa cho Dg. Dg cầm tiền đi xuống gầm sàn lấy xe máy đi ra ngoài. Khoảng 20 phút sau, Dg đi xe máy quay về đi theo lối cầu thang bên bếp vào nhà đứng ở trong nhà ngay sát cửa phụ vào nhà và gọi Mi vào đưa 02 gói Heroine được gói bằng túi nilon màu xanh đưa cho Mi. Quá trình đưa Heroine chỉ diễn ra giữa Mi và Dg, Tn và Mi khuất tầm nhìn không chứng kiến, tận mắt nhìn thấy. Mi cầm 2 gói Heroine đồng thời gọi Tn với Thh vào nhà. Còn Dg đi ra cửa chính và ngồi ở lan can. Trong nhà Mi đưa cho Tn một gói Heroine, sau khi nhận được gói Heroine thì Mi và Tn cùng nhau xin sử dụng Heroine trong khu vực bếp. Nhưng Dg không trả lời gì. Cả ba cùng nhau đi vào trong gian bếp và sử dụng Heroine bằng hình thức

chích (mỗi người dùng một bơm kim tiêm đã chuẩn bị sẵn từ trước). Mi chia heroine mua được cho Thh để cùng sử dụng chung cả hai đã sử dụng hết số heroine đã mua được. Tn sử dụng riêng 01 gói Heroine nhưng không sử dụng hết số còn lại Tn gói vào giấy bạc màu vàng của vỏ bao thuốc lá và cầm trên tay. Khoảng 05 phút sau khi sử dụng Heroine xong thì Thh chở Mi, Tn đi về thị xã ML, trên đường đi cả ba đã vứt bơm kim tiêm dọc đường. Tn cầm gói Heroine còn lại được gói trong tờ giấy bạc ở lòng bàn tay trái. Mi và Thh không biết việc Tn còn cầm Heroine để mang về. Đến hồi 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả ba đi về đến khu vực ngã ba Quốc lộ 6 và Quốc lộ 12 thuộc Bản Hc, phường L, thị xã ML, tỉnh Điện Biên thì phát hiện bắt quả tang.

Mục đích thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Hành vi của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người chứng kiến và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với khối lượng 0,14 gam Heroine đã bị thu giữ.

Đối với bị cáo Điều Văn Tn thì với hành vi và khối lượng Heroine bị thu giữ thì bị cáo Tn đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Lò Văn Mi tại bản án số 55/2015/HSST ngày 30/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, đã xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "tái phạm" theo quy định tại điểm g Điều 48 Bộ luật hình sự 1999, Tổng hợp hình phạt Lò Văn Mi phải chấp hành là: 06 năm 1 tháng 25 ngày tù, thời hạn tính từ ngày 30/9/2015. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2021 đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 03/9/2022, bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Như vậy, bị cáo Lò Văn Mi phạm tội thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Mi là đồng phạm với vai trò là người giúp sức, bị cáo Tn là người thực hành tích cực hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử sẽ căn cứ Điều 58 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với từng bị cáo. Cáo trạng truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Các bị cáo đều là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo còn tiếp

tay cho những kẻ chuyên buôn bán các chất ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn thị xã ML nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo Tn vi phạm là tội phạm nghiêm trọng, tội phạm mà bị cáo Mi vi phạm là tội phạm rất nghiêm trọng. Bản thân các bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhưng các bị cáo không chịu lao động, rèn luyện bản thân để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, việc các bị cáo cùng nhau đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng đã thể hiện sự công khai coi thường pháp luật của các bị cáo. Với hành vi của các bị cáo cần áp dụng hình phạt tù để đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe và giáo dục các bị cáo, đồng thời để các bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đều là đối tượng nghiện ma túy. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Mi không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Tn bị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự do có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, ngày 30/11/2016 Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 18 tháng tù, sau khi chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/3/2018, bị cáo chưa chấp hành xong khoản thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.140.000đ (một triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) theo Quyết định tại bản án số 04/2016/HSST ngày 30/11/2016 của Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên do đó chưa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 BLHS nhưng các bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, gia đình khó khăn nên không có khả năng thi hành, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về án phí: Các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6]. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng:

- 0,14 gam Heroine, đã trích 0,09 gam làm mẫu vật gửi giám định, còn lại 0,05 gam. Vật chứng còn lại 0,05 gam Heroine là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Taurus màu trắng đen biển kiểm soát 27X1-001.38 qua điều tra xác minh chủ sở hữu là ông Sìn Văn D1 (bố đẻ của Sìn Đại Thh), ông D1 không biết Thh mượn xe dùng vào việc gì nên xét thấy cần trả lại chiếc xe trên cho ông D1 là phù hợp theo quy định tại Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Các vấn đề khác:

- Đối với Lò Thị Dg khi tiến hành hoạt động đối chất giữa Điều Văn Tn, Lò Văn Mi, Sìn Đại Thh với Lò Thị Dg, kết quả không giải quyết được mâu thuẫn, Dg vẫn giữ nguyên lời khai không có việc mua bán Heroine giữa Dg và Mi. Việc trao đổi mua bán Heroine chỉ có Mi là người trực tiếp giao dịch và nhận heroine với Dg, đối với Tn và Thh không nhìn thấy trực tiếp việc Dg đưa ma túy cho Mi. Do đó với các tài liệu đã thu thập được chưa đủ căn cứ chứng minh hành vi mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp sử dụng chất ma túy của Lò Thị Dg. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Đối với Vàng Văn Thh căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, không có căn cứ xác định Vàng Văn Thh liên quan đến việc mua bán Heroine giữa Lò Thị Dg và Lò Văn Mi, Cơ quan điều tra không đề cập vấn đề xử lý.

- Đối với Sìn Đại Thh không có tiền đề mua Heroine sử dụng, việc chở Mi, Tn đi mua ma túy ngày 03/9/2022 với mục đích được sử dụng ma túy cùng bị can Mi. Thh không phải là người trực tiếp giao dịch mua ma túy, không biết việc Tn tàng trữ 0,14 gam (không phẩy mười bốn gam) heroine. Do đó hành vi của Sìn Đại Thh không phải đồng phạm với các bị can, hành vi của Thh không cấu thành tội phạm.

- Đối với hành vi mua 01 gói Heroine của Lò Văn Mi để chia cho Sìn Đại Thh sử dụng chung và hành vi sử dụng Heroine của Điều Văn Tn, do Mi, Thh, Tn đã sử dụng hết số Heroine này, không xác định được khối lượng đã sử dụng, Cơ quan điều tra không thu thập được thêm đồ vật, tài liệu gì liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy, do đó chưa đủ căn cứ để xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[8]. Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với các bị cáo Điều Văn Tn từ 18 đến 24 tháng tù và bị cáo Lò Văn Mi từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù đều về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo. Ngoài ra các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm, xử lý vật chứng và các vấn đề khác là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Các bị cáo Điều Văn Tn và Lò Văn Mi đều phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Điều Văn Tn **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 03/9/2022.

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn Mi **05 (Năm) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 03/9/2022.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Điều Văn Tn và Lò Văn Mi mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án (Vật chứng còn lại đựng trong 01 phong bì màu trắng, các mép đều được dán kín, bên trong có chứa 0,05 gam Heroine đựng trong một túi nilon màu trắng gắn kín lại).

- Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Taurus màu trắng đen biển kiểm soát 27X1 - 001.38, số máy 113857, số khung 113856, xe cũ, đã qua sử dụng cho ông Sìn Văn D1, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Bản HL, xã N, thị xã ML, tỉnh Điện Biên.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an thị xã ML, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ML, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/02/2023).

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/3/2023). Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã ML;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã ML;
- Nhà tạm giữ CA thị xã ML;
- Phòng PC10 Công an T. Điện Biên;
- Chi cục THADS thị xã ML;
- Các bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đình Hiếu

